

Số: /SXD-HĐXD

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2025

V/v thông báo kết quả thẩm định
Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư
xây dựng dự án Bồi thường, hỗ trợ,
tái định cư, giải phóng mặt bằng dự
án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Sở Xây dựng nhận được Tờ trình số 33/TTr-BQL ngày 02/4/2025, Báo cáo số 49/BC-BQL ngày 02/4/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh (Chủ đầu tư) về việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở các hạng mục công trình đã thẩm tra.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 06/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các Thông tư: số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ các Nghị quyết số: 72/NQ-HĐND ngày 12/10/2021; số 36/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 và số 69/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh về chủ trương và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 của HĐND tỉnh về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai

đoạn 2021-2025 từ nguồn dự phòng chung tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (bao gồm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững);

Căn cứ Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương (Đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 790/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ các Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023, Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

Trên cơ sở ý kiến, kết quả thẩm định của các đơn vị, Sở: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tại Công văn số 43/HĐND-KTNS ngày 25/3/2025; Sở Tài chính tại Công văn số 387/STC-ĐTĐT ngày 25/3/2025 về việc phê duyệt dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Công văn số 695/SCT-QLNL ngày 31/3/2025 của Sở Công Thương về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD hạng mục Hệ thống cấp điện dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Công văn số 343/SKHCN-QLKHCN ngày 31/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thẩm định công nghệ thiết kế cơ sở Trạm xử lý nước thải; Công văn số 1014/SNNMT-TL ngày 01/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hạng mục hoàn trả kênh B3-16 và B3-2 thuộc dự án đầu tư xây dựng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi; ý kiến của UBND huyện Sơn Tịnh tại Công văn số 665/UBND ngày 02/4/2025; ý kiến của UBND Thành phố Quảng Ngãi tại Công văn số 975/UBND-XD ngày 10/4/2025; Báo cáo thẩm tra số 20/KQTTTr ngày 03/4/2025 của Liên danh Công ty Công ty TNHH xây lắp Kiến Vàng và Công ty TNHH xây dựng – Thương mại Dịch vụ Thiên Việt về Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Công văn số 722/BQL-KHĐT ngày 02/4/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, hạng mục: Hệ thống cấp điện.

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án

Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình, thời hạn sử dụng của công trình:
 - Nhóm dự án: Nhóm B.
 - Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp II; công trình giao thông cấp IV; công trình năng lượng, cấp IV; công trình thủy lợi, cấp IV.
 - Thời hạn sử dụng của công trình chính: 50 năm.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi.
5. Địa điểm xây dựng: tại huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh và thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 707.207.005.000 đồng.
7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương 260 tỷ đồng và ngân sách tỉnh phân còn lại.
8. Thời gian thực hiện: Năm 2023-2027.
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: QCVN 07:2023/BXD, QCVN 10:2024/BXD, QCXDVN 01:2021/BXD, TCVN 7957:2023, TCVN 5574:2018, TCVN 13608:2023, TCVN 13592:2022....
10. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, khảo sát xây dựng: Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng công trình Thiên Phúc, Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng 39, Công ty TNHH Chu An, Công ty TNHH Tư vấn và Xây lắp Bách Toàn Thắng, Công ty TNHH Tư vấn Tổng hợp Bình Minh và Công ty Cổ phần Xây dựng - Thương mại & Đầu tư Phú Bình.
11. Nhà thầu thẩm tra: Liên danh Công ty Công ty TNHH xây lắp Kiên Vàng và Công ty TNHH xây dựng – Thương mại Dịch vụ Thiên Việt.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:
 - Các Nghị quyết: số 72/NQ-HĐND ngày 12/10/2021; số 36/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 và 69/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về chủ trương, chủ trương điều chỉnh đầu tư dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;
 - Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;
 - Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;
 - Quyết định số 398/QĐ-BNNMT ngày 18/3/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;
 - Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025, kế

hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương (Đợt 1);

- Công văn số 6336/UBND-KTN ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sử dụng các lô đất còn lại của Khu tái định Liên Hiệp I (phần mở rộng), Phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi để tái định cư cho dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi;

- Công văn số 6980/UBND-KTN ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

- Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Đông Thiên Ấn, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi;

- Quyết định số 6182/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Lê Thủy, xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi;

- Quyết định số 6183/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Hòa Bình, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi;

- Quyết định số 7375/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Xây dựng Khu cải tạo mở mã tại Khu nghĩa trang nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND huyện Bình Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Đại Lộc, xã Bình Tân Phú, huyện Bình Sơn;

- Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND huyện Bình Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Đồng Bờ Bướm, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn;

- Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND huyện Bình Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Mỹ Huệ, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn;

- Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND huyện Bình Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Đồng Mẫu 2, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn;

- Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND huyện Bình Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Thạnh Thiện, xã Bình Thanh, huyện Bình Sơn;

- Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND huyện Bình Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Phước Thọ 1, xã Bình Phước, huyện Bình Sơn;

- Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND huyện Sơn Tịnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Trường Thọ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh;

- Quyết định số 154/QĐ-BQL ngày 10/6/2024 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi về việc phê

duyet Nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, dự toán chi phí các công việc chuẩn bị để lập dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

- Quyết định số 318/QĐ-BQL ngày 06/9/2024 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

- Công văn số 43/HĐND-KTNS ngày 25/3/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về việc phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

- Công văn số 387/STC-ĐTĐT ngày 25/3/2025 của Sở Tài chính về việc phê duyệt dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

- Công văn số 695/SCT-QLNL ngày 31/3/2025 của Sở Công Thương về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD hạng mục Hệ thống cấp điện dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

- Công văn số 343/SKHCN-QLKHCN ngày 31/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thẩm định công nghệ thiết kế cơ sở Trạm xử lý nước thải dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

- Công văn số 1014/SNNMT-TL ngày 01/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hạng mục hoàn trả kênh B3-16 và B3-2 thuộc dự án đầu xây dựng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi.

- Công văn số 665/UBND ngày 02/4/2025 củ UBND huyện Sơn Tịnh về việc tham gia góp ý báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đầu tư xây dựng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

- Công văn số 975/UBND-XD ngày 10/4/2025 củ UBND thành phố Quảng Ngãi về việc góp ý thiết kế xây dựng dự án: Đầu tư xây dựng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi;

- Báo cáo thẩm tra số 20/KQTTTr ngày 03/4/2025 của Liên danh Công ty Công ty TNHH xây lắp Kiến Vàng và Công ty TNHH xây dựng – Thương mại Dịch vụ Thiên Việt về Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi.

2. Hồ sơ, tài liệu dự án:

- Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được duyệt của các khu thuộc dự án.

- Báo cáo nghiên cứu khả thi;
- Hồ sơ thiết kế cơ sở dự án;
- Hồ sơ khảo sát xây dựng.

3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:

3.1. Năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi:

a) Đơn vị tư vấn lập

- Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng công trình Thiên Phúc: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00000304 do Bộ Xây dựng cấp ngày 11/11/2021; số QNG-00000304 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 28/12/2021.

- Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng 39: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00055857 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 25/4/2022; số HCM-00055857 do Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/5/2023.

- Công ty TNHH Chu An: Giấy phép hoạt động điện lực số 62/GP-SCT do Sở Công thương Quảng Ngãi cấp ngày 13/01/2020; Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy số 11/GXN-PCCC do phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 14/9/2023.

- Công ty TNHH Tư vấn và Xây lắp Bách Toàn Thắng: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HCM-00065927 do Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/7/2022; Giấy phép hoạt động điện lực số 09-22/GP-SCT do Sở Công thương Quảng Nam cấp ngày 02/8/2022.

- Công ty TNHH Tư vấn Tổng hợp Bình Minh: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số QNG-00002439 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 05/7/2023; số HCM-00002439 do Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/4/2022.

- Công ty Cổ phần Xây dựng - Thương mại & Đầu tư Phú Bình: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00002409 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 25/7/2020; số HCM-00002409 do Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/01/2022.

- Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây lắp Minh Hưng (nhà thầu phụ Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Thiên Phúc): Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số QNG-00033977 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 05/12/2019; số HAP-00033977 do Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/8/2020; số HCM-00033977 do Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/5/2022.

b) Đơn vị tư vấn thẩm tra:

- Công ty TNHH xây lắp Kiến Vàng, mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng QNG-00021427, HAP-00021427, BAN-00021427.

- Công ty TNHH xây dựng Thương mại Dịch vụ Thiên Việt, Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC số 10/GXN-PCCC ngày 07/9/2023.

3.2. Năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia khảo sát, lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi:

a) Các nhân tham gia thiết kế:

- Chủ nhiệm thiết kế: Ông Nguyễn Hoàng Thái, kỹ sư Xây dựng cầu đường; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG-00107714 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 03/11/2020.
- Chủ nhiệm khảo sát địa hình: Ông Võ Tấn Dũng, kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình Giao thông - Cầu đường; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG-00071577 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 15/02/2022.
- Chủ nhiệm khảo sát địa chất: Ông Đinh Vinh Quang, cử nhân Địa chất - Công trình; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG-00014994 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 12/12/2022.
- Chủ trì thiết kế công trình giao thông: Ông Hồ Anh Việt, kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng công trình Giao thông - Cầu đường; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG-00018820 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 28/12/2022.
- Chủ trì thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật: Bà Trần Thị Như Nghĩa, kỹ sư Kỹ thuật Hạ tầng đô thị; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00028481 do Bộ Xây dựng cấp ngày 06/02/2024.
- Chủ trì thiết kế công trình phòng cháy chữa cháy: Ông Trần Quốc Dân, kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp; chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy số 2510/2023/PCCC do Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp ngày 19/12/2023.
- Chủ trì thiết kế công trình đường dây/trạm biến áp, chiếu sáng: Ông Phùng Đình Toàn, kỹ sư Điện Công nghiệp; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG-00088065 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/3/2021.
- Chủ trì lập Tổng mức đầu tư: Ông Hạ Quốc Việt, kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng công trình Giao thông; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG-00028457 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 15/6/2023.

b) Các nhân tham gia thẩm tra:

- Chủ trì thẩm tra công trình giao thông: Ông Nguyễn Hữu Thông, chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG-00051819.
- Chủ trì thẩm tra công trình hạ tầng kỹ thuật, tổng mức đầu tư: Ông Võ Ngọc Quang, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG-00049381.
- Chủ trì thẩm tra công trình hạ tầng kỹ thuật (điện chiếu sáng): Ông Lê Vinh Cường, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG-00014977.
- Chủ trì thẩm tra công trình phòng cháy chữa cháy: Ông Phan Thành Châu; chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy số 0794/2023/PCCC do Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp ngày 02/6/2023.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Mục tiêu dự án: Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng các hộ dân, di dời công trình bị ảnh hưởng xây dựng tuyến Hoàng Sa - Dốc Sỏi theo các Nghị quyết: số 72/NQ-HĐND ngày 12/10/2021; số 36/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 và 69/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng 10 khu tái định cư và sử dụng một số lô đất tại khu tái định cư Liên Hiệp I, Phường Trương Quang Trọng để phục vụ bố trí tái định cư cho dự án; 01 khu cải táng mồ mả; di dời công trình hạ tầng kỹ thuật.

TT	Khu tái định cư/Khu cải táng mồ mả	Diện tích khu đất
I	Thành phố Quảng Ngãi	
1	Khu tái định cư Đông Thiên Ân, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi	Khoảng 19.767,5m ²
2	Khu tái định cư Lệ Thủy, xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi	Khoảng 22.890,66m ²
3	Khu tái định cư Hòa Bình, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi	Khoảng 13.491,41m ²
4	Xây dựng Khu cải táng mồ mả tại Khu nghĩa trang nhân dân thành phố Quảng Ngãi	Khoảng 15.019,1m ²
II	Huyện Bình Sơn	
1	Khu tái định cư Đại Lộc, xã Bình Tân Phú, huyện Bình Sơn	Khoảng 21.414,52m ²
2	Khu tái định cư Đồng Bờ Bướm, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn	Khoảng 14.311,07m ²
3	Khu tái định cư Mỹ Huệ, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn	Khoảng 52.145,24m ²
4	Khu tái định cư Đồng Mẫu 2, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn	Khoảng 52.014,75m ²
5	Khu tái định cư Thạnh Thiện, xã Bình Thanh, huyện Bình Sơn	Khoảng 45.279,20m ²
6	Khu tái định cư Phước Thọ 1, xã Bình Phước, huyện Bình Sơn	Khoảng 18.955,94m ²
III	Huyện Sơn Tịnh	
1	Khu tái định cư Trường Thọ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Khoảng 10.631m ²

3. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

a) San nền:

San nền theo lô tho diện tích đã quy hoạch, sử dụng đất đồi sỏi làm vật liệu san nền, hệ số đầm nén $K \geq 0,85$.

TT	Khu tái định cư/Khu cải táng mồ mả	Diện tích san nền	Khối lượng
I	Thành phố Quảng Ngãi		
1	Khu tái định cư Đông Thiên Ân, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi	Khoảng 19.766m ²	Đất đắp khoảng 14.589m ³
2	Khu tái định cư Lệ Thủy, xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi	Khoảng 22.891m ²	Đất đắp khoảng 36.742m ³
3	Khu tái định cư Hòa Bình, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi	Khoảng 13.491m ²	Đất đắp khoảng 25.759m ³
4	Xây dựng Khu cải táng mồ mả tại Khu nghĩa trang nhân dân thành phố Quảng Ngãi	Khoảng 15.019m ²	Đất đắp khoảng 13.301m ³

			Đất đào khoảng 15.568m ³
II	Huyện Bình Sơn		
1	Khu tái định cư Đại Lộc, xã Bình Tân Phú, huyện Bình Sơn	Khoảng 21.414m ²	Đất đắp khoảng 10.307m ³
2	Khu tái định cư Đồng Bờ Bướm, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn	Khoảng 14.311m ²	Đất đắp khoảng 11.056m ³
3	Khu tái định cư Mỹ Huệ, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn	Khoảng 52.145m ²	Đất đắp khoảng 48.119m ³
4	Khu tái định cư Đồng Mẫu 2, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn	Khoảng 52.015m ²	Đất đắp khoảng 59.170m ³
5	Khu tái định cư Thanh Thiện, xã Bình Thanh, huyện Bình Sơn	Khoảng 29.493m ²	Đất đắp khoảng 42.332m ³
6	Khu tái định cư Phước Thọ 1, xã Bình Phước, huyện Bình Sơn	Khoảng 10.196m ²	Đất đắp khoảng 23.669m ³
III	Huyện Sơn Tịnh		
1	Khu tái định cư Trường Thọ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Khoảng 6.088 m ²	Đất đắp khoảng 3.828 m ³

b) Đường giao thông:

b1) Các tuyến đường giao thông trong khu tái định cư được thiết kế dạng hai mái với $I_{\text{ngang}}=2,0\%$ dốc sang hai bên, hè đường dốc $I_{\text{hè}}=1,5\%$ về phía lòng đường, bao gồm 20 tuyến có các cấp đường, mặt cắt ngang như sau:

TT	Tên tuyến đường	Cấp đường, loại đường	Tốc độ thiết kế (km/h)	Chiều dài (m)	Mặt cắt ngang đường		
					B _n (m)	B _m (m)	B _{vh} (m)
I	Thành phố Quảng Ngãi						
1	Khu tái định cư Đông Thiên Ân, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi						
1.1	Tuyến đường N1	Cấp nội bộ, đường phân khu vực	40	180	20,5	10,5	5x2
1.2	Tuyến đường D2	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	172	14,5	7,5	3,5x2
2	Khu tái định cư Lệ Thủy, xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi						
2.1	Tuyến đường N1	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	101	14,5	7,5	3,5x2
2.2	Tuyến đường N2	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	95	14,5	7,5	3,5x2
2.3	Tuyến đường N3	Cấp nội bộ, đường phân khu vực	40	95	20,50	7,5	5x2
2.4	Tuyến đường D1	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	148	12,50	7,5	3,5+1,5

2.5	Tuyến đường Hàng Da - Vĩnh Tuy (nối dài)	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	274	12,5÷ 19,50	7,5÷ 16,0	0+3,5
3	Khu tái định cư Hòa Bình, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi						
3.1	Tuyến đường D1	Cấp nội bộ, đường phân khu vực	40	223	14,5	7,5	3,5x2
4	Xây dựng Khu cải táng mồ mả tại Khu nghĩa trang nhân dân thành phố Quảng Ngãi						
4.1	Tuyến đường D1	Cấp nội bộ, đường phân khu vực	40	163	10,5-:- 13,25	10	0,25+3
II	Huyện Bình Sơn						
1	Khu tái định cư Đại Lộc, xã Bình Tân Phú, huyện Bình Sơn						
1.1	Tuyến đường N1	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	65	12	6,0	3x2
1.2	Tuyến đường N2	Cấp nội bộ, đường phân khu vực	40	89	16,50	10,5	3x2
1.3	Tuyến đường N3	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	119	12	6	3x2
1.4	Tuyến đường D1	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	179	13	7	3x2
1.5	Tuyến đường D2	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	159	12	6	3x2
2	Khu tái định cư Đồng Bờ Bướm, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn						
2.1	Tuyến D1	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	47	11,5	7,5	0,5+3,5
2.2	Tuyến D2	Cấp nội bộ, đường phân khu vực	40	101	14,5	7,5	3,5x2
2.3	Tuyến D3	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	141	11,5	7,5	3,5 + 0,5
2.4	Tuyến N1	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	140	11,35	7,5	3,5 +0,35
3	Khu tái định cư Mỹ Huệ, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn						
3.1	Tuyến D1	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	100	4,5÷9,3 5	3,5-6	0,35÷0, 5 + 0,5÷3,5
3.2	Tuyến D2	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	63	9,35	6,0	0,35 + 3,0
3.3	Tuyến D3	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	69	9,35	6,0	0,35 + 3
3.4	Tuyến D4	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	183	13,0	7,0	3x2
3.5	Tuyến D5	Cấp nội bộ, đường	30	313	9,35	6,0	3 +

		nhóm nhà ở					0,35
3.6	Tuyến D6	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	99	12,0	6,0	3x2
3.7	Tuyến D7	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	106	12,0	6,0	3x2
3.8	Tuyến N1	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	245	12,0	6,0	3x2
3.9	Tuyến N2	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	218	12,0	6,0	3x2
3.1 0	Tuyến N3	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	186	12,0	6,0	3x2
4	Khu tái định cư Đồng Mẫu 2, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn						
4.1	Tuyến 01	Cấp nội bộ, đường phân khu vực	40	168	13,5	7,5	3x2
4.2	Tuyến 02	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	224	12,0	6,0	3x2
4.3	Tuyến 03	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	193	12,0	6,0	3x2
4.4	Tuyến 04	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	131	12,0	6,0	3x2
4.5	Tuyến 05	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	131	12,0	6,0	3x2
4.6	Tuyến 06	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	176	12,0	6,0	3x2
4.7	Tuyến 07	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	51	7,0	3,5	3+0,5
5	Khu tái định cư Thạnh Thiện, xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn						
5.1	- Tuyến đường N1 (N09-N02)	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	194	12	6	3x2
5.2	- Tuyến đường D2 (N05-N07)	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	239	12	6	3x2
5.3	- Tuyến đường D2 (N02-N05)	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	51	12	6	3x2
5.4	- Tuyến đường N2 (N08-N06)	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	101	12	6	3x2
5.5	- Tuyến đường N3 (N04-N07)	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	55	9,5	6	3+0,5
5.6	- Tuyến đường D1	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	317	13	7	3x2

	(N01-N04)						
6	Khu tái định cư Phước Thọ 1, xã Bình Phước, huyện Bình Sơn						
6.1	Tuyến đường N01-N03	Cấp nội bộ, đường phân khu vực	40	246	27	7,0	10x2
6.2	Tuyến đường N02-N05	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	50	12	6,0	3x2
III	Huyện Sơn Tịnh						
1	Khu tái định cư Trường Thọ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh						
1.1	Tuyến đường D2,N1,N2	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	240	9÷13,6	6	3+0÷4.6
1.2	Tuyến đường N2	Cấp nội bộ, đường nhóm nhà ở	30	94	9	6	0+ 3
Tổng cộng:				6.734			

b2) Nền, mặt đường:

- Bình đồ, trắc dọc: Bình đồ tuân thủ theo quy hoạch được duyệt; đi qua các điểm khống chế điểm đầu, điểm cuối và một số nút quy hoạch.

- Trắc ngang: Thiết kế với quy mô bề rộng nền, mặt đường theo giải pháp mặt cắt ngang nêu trên.

- Nền đường: Đối với nền đắp lớp trên cùng dày 30cm, sức chịu tải $CBR \geq 6$, dày 50cm tiếp theo, sức chịu tải $CBR \geq 4$; đối với nền đào, đào đến cao độ thiết kế, lu lèn nền đường tự nhiên đầm chặt $K \geq 0,95$, trường hợp nền đất tự nhiên không đảm bảo, tiến hành đào thay đất, đầm chặt $K \geq 0,95$, riêng Khu tái định cư Lệ Thủy, xã Tịnh Châu xử lý nền đất yếu. Gia cố mái và làm tường chắn tại ranh giới khu đất không đủ diện tích cho taluy đắp.

- Mặt đường:

+ Mặt đường bê tông nhựa (BTN), tải trọng trục thiết kế: 100KN (10T), Mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} = 120 \text{ MPa}$, kết cấu từ trên xuống: Lớp BTNC19 dày 7cm (đối tuyến chính dự án Nghĩa trang thành phố dày 9cm); Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1 kg/m^2 ; Lớp móng trên: cấp phối đá dăm loại 1, $D_{\max} = 25 \text{ mm}$, dày 15cm; Lớp móng dưới: cấp phối đá dăm loại 1, $D_{\max} = 37,5 \text{ mm}$, dày 15cm; Đất đắp nền đường đầm chặt $K \geq 0,98$, dày 50cm; Đất nền đường đầm chặt K95.

+ Mặt đường bê tông xi măng (BTXM), kết cấu từ trên xuống: Bê tông xi măng M350 đá 1x2 dày 22cm; Lớp giấy dầu; Lớp cấp phối đá dăm loại 1, $D_{\max} = 25 \text{ mm}$, dày 15cm; Lớp đất đắp nền đường trên cùng đầm chặt $K \geq 0,98$ dày 30cm; Đất nền đường đầm chặt K95

+ Mặt đường BTN trên mặt BTXM hiện trạng, kết cấu từ trên xuống: Lớp BTN C19 dày 5cm; 1 lớp lưới cốt sợi thủy tinh $100 \times 100 \text{ KN/m}$; Tưới nhũ tương dính bám $0,5 \text{ kg/m}^2$; mặt đường BTXM hiện trạng.

b3) Nút giao thông: Thiết kế nút giản đơn, giao cắt cùng mức, vuốt nổi êm thuận, đảm bảo an toàn giao thông và thoát nước tốt, kết cấu mặt đường trong nút theo kết cấu mặt đường của tuyến đường.

b4) Hệ thống an toàn giao thông: Hệ thống an toàn giao thông trên tuyến được thiết kế đảm bảo các yêu cầu quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn quốc gia về

báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

c) Vĩa hè, Cây xanh:

- Vĩa hè: Thiết kế dọc các tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được phê duyệt. Vĩa hè gạch bê tông tự chèn kích thước (300x300x50)cm trên lớp cát dày 5cm, độ dốc về phía đường giao thông bằng 1,5%.

- Cây xanh: Thiết kế dọc các tuyến đường giao thông và tại vị trí đất cây xanh theo quy hoạch; kích thước hố trồng cây xanh vĩa hè (1x1)m, khoảng cách giữa các hố cây trung bình khoảng (7÷15)m. Cây xanh dọc vĩa hè và công viên trồng bóng mát như: cây Bằng Lăng tím, Bằng Đài Loan...

d) Hệ thống cấp nước: Cấp nước cho các khu tái định cư theo quy hoạch đã được phê duyệt. Đường ống cấp nước sử dụng ống nhựa HDPE D100/110 và ống nhựa HDPE D50/63.

đ) Hệ thống thoát nước mưa:

Thiết kế nằm dưới đường, dọc các tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được phê duyệt. Sử dụng cống tròn BTCT đúc sẵn có đường kính Ø(300÷1500)mm; cống dưới vĩa hè chịu tải trọng H10-X60, cống dưới đường chịu tải trọng H30-XB80. Nước mưa được thu gom vào hệ thống thoát nước của dự án và thoát ra mương tiêu hiện trạng của khu vực; độ dốc dọc tuyến $i=(0,1÷0,4)\%$. Các hố thu, thăm bố trí dọc theo các tuyến cống. Giếng thăm trên vĩa hè thiết kế bê tông, giếng thăm dưới đường thiết kế bê tông cốt thép; Hố thu bằng bê tông đá 1x2 M250.

e) Hệ thống thoát nước thải: Thiết kế nằm dưới vĩa hè và phía sau các lô đất theo quy hoạch đã được phê duyệt. Sử dụng ống BTCT đúc sẵn có đường kính Ø300mm và mương B400mm. Nước thải được thu gom và đầu nối vào trạm xử lý nước thải của từng khu tái định cư; công suất từ 15 - 65m³/ngày.đêm; độ dốc dọc tuyến ống $i=3,3\%$. Giếng thăm bằng bê tông.

Trạm xử lý nước thải: đã được Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định tại Công văn số 343/SKHCN-QLKHCN ngày 31/3/2025.

g) Điện chiếu sáng: Đối với các tuyến đường trong các khu tái định cư, thiết kế chiếu sáng một bên dọc các tuyến đường theo quy hoạch đã được phê duyệt. Nguồn điện được đầu nối từ các Trạm biến áp xây dựng mới. Đường dây chiếu sáng đi ngầm, sử dụng cáp ngầm đồng bọc PVC, cách điện XLPE có băng kim loại phi từ tính bảo vệ, ký hiệu: Cu/XLPE/DSTA/PVC(4x6)mm² - 600V. Trụ đèn sử dụng trụ thép mạ kẽm cao 8m, đèn chiếu sáng sử dụng đèn Led công suất tối thiểu 80W. Riêng đối với Khu tái định cư Mỹ Huệ, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn: Hệ thống điện chiếu sáng đi nổi, chung cột với đường dây 0,4kV.

h) Cấp điện: đã được Sở Công Thương thẩm định tại Công văn số 695/SCT-QLNL ngày 31/3/2025 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD hạng mục: Hệ thống cấp điện thuộc dự án đầu tư xây dựng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án đường Hoàng Sa-Dốc Sỏi.

i) Công trình thủy lợi: đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định tại Công văn số 1014/SNNMT-TL ngày 01/4/2025.

k) Hệ thống PCCC: Bố trí các trụ cứu hỏa dọc theo tuyến ống cấp nước theo

quy hoạch, nguồn cấp nước cho PCCC được lấy từ giếng khoan.

l) Di dời công trình hạ tầng kỹ thuật: Di dời, hoàn trả công trình điện, nước, viễn thông, trụ thu phát sóng di động (BTS) phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi.

IV. PHẠM VI, CƠ SỞ VÀ NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH

1. Cơ sở và phạm vi thẩm định: Nêu tại mục II, mục III của Công văn này.

2. Nêu phạm vi thẩm định: Thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với các nội dung theo quy định:

- Về sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng.

- Các nội dung tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

- Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị;

- Về bảo đảm an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường và sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

3. Nguyên tắc thẩm định theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024.

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng.

- Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng: Cơ bản tuân thủ.

- Nhà thầu lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi có năng lực phù hợp với công việc thực hiện. Các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, chủ trì thẩm tra các bộ môn liên quan có đủ năng lực hành nghề theo quy định.

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch làm cơ sở lập dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP: Thiết kế cơ sở của các khu tái định cư trong dự án được lập cơ bản phù hợp với các đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Riêng ý kiến của Sở Công Thương tại Công văn số 695/SCT-QLNL ngày 31/3/2025 đã được Chủ đầu tư rà soát, giải trình tại Công văn số 722/BQL-KHĐT ngày 02/4/2025: “ Về nội dung hồ sơ thiết kế cơ sở hạng mục cấp điện của các khu tái định cư trên là phù hợp với hồ sơ bản vẽ quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 được thẩm định, phê duyệt (có bản vẽ quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 được đóng dấu thẩm định kèm theo); tuy nhiên, thông tin giữa hồ sơ bản vẽ quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 và Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 của các

khu tái định cư này có sự không thống nhất về nội dung (nhằm lẫn trong Quyết định phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500)”.

Qua kiểm tra, Sở Xây dựng nhận thấy giải trình của Chủ đầu tư tại Công văn số 722/BQL-KHĐT ngày 02/4/2025 là thực tế. Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm phối hợp với UBND thành phố Quảng Ngãi và UBND huyện Bình Sơn điều chỉnh các quyết định phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 của các khu tái định cư trên cho phù hợp với bản vẽ quy hoạch được phê duyệt.

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận, với chương trình, kế hoạch thực hiện, các yêu cầu khác của dự án theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có) theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP:

Căn cứ các Nghị quyết số: 72/NQ-HĐND ngày 12/10/2021; số 36/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 và số 69/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023, Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; và trên cơ sở Báo cáo số 49/BC-BQL ngày 02/4/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh, Sở Xây dựng có ý kiến nhận xét:

a) Sự phù hợp với chủ trương đầu tư về mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng; quy mô sử dụng đất; sơ bộ tổng mức đầu tư; tiến độ thực hiện, việc phân chia dự án thành phần, phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn của dự án (nếu có);

- Về mục tiêu:

Chủ đầu tư trình mục tiêu đầu tư dự án: *“Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng các hộ dân, di dời công trình bị ảnh hưởng xây dựng tuyến Hoàng Sa - Dốc Sỏi theo các Nghị quyết: số 72/NQ-HĐND ngày 12/10/2021; số 36/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 và 69/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi”* là phù hợp.

- Quy mô đầu tư xây dựng:

Hồ sơ do Chủ đầu tư trình có quy mô: Đầu tư xây dựng 10 khu tái định cư và sử dụng một số lô đất tại khu tái định cư Liên Hiệp I, Phường Trương Quang Trọng để phục vụ bố trí tái định cư cho dự án; 01 khu cải táng mồ mả; di dời công trình công cộng; và phù hợp các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được UBND huyện Bình Sơn, UBND huyện Sơn Tịnh, UBND thành phố Quảng Ngãi phê duyệt.

- Quy mô sử dụng đất:

Thực hiện khoản 2 Điều 1 Nghị Quyết số 36/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ đầu tư đã tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Bồi thường với tổng diện tích khoảng 200,75ha (*xây dựng tuyến chính đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi khoảng 172,16 ha, xây dựng các khu tái định cư và cải táng mồ mả khoảng 28,59 ha*), phần quy mô này tăng khoảng 6,75ha (tương đương khoảng 3,48%) so với nội dung Nghị quyết số 36/NQ-HĐND, và chủ yếu là tăng phần diện tích bồi thường tuyến chính do cập nhật ranh giới dự án chuẩn xác theo Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt; vì vậy, việc tăng diện tích sử dụng đất là phù hợp thực tế, Sở Xây dựng kính trình UBND tỉnh chấp thuận.

- Tổng mức đầu tư:

Chủ đầu tư trình thẩm định tổng mức đầu tư dự án: 707.207.005.000 đồng là phù hợp Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được duyệt tại Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023, Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tiến độ thực hiện:

Việc chủ đầu tư đề xuất thời gian thực hiện dự án Năm 2023-2027, không vượt tổng thời gian bố trí vốn thực hiện dự án tại Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 là phù hợp (Theo điểm b khoản 2 Điều 6 Luật Đầu tư công năm 2024: “*Thời gian thực hiện dự án thành phần độc lập bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng được tính trong tổng thời gian bố trí vốn thực hiện dự án quy định tại Điều 57 của Luật này*”).

- Việc phân chia dự án thành phần, phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn của dự án (nếu có): Chủ đầu tư Không đề xuất các nội dung này.

b) Trường hợp dự án được chuyển tiếp theo quy định pháp luật về đầu tư, cơ quan thẩm định đánh giá sự phù hợp của dự án với các nội dung nêu tại các văn bản quy định tại điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định này: Dự án này không thuộc.

c) Đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị cần kiểm tra nội dung tại Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng về kế hoạch xây dựng, hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật trước khi đưa các công trình nhà ở và công trình khác vào sử dụng: Dự án này xây dựng khu tái định cư cho người dân.

d) Đối với dự án phát triển nhà ở, kiểm tra thông tin về các loại nhà ở của dự án; việc thực hiện nghĩa vụ nhà ở xã hội theo nội dung tại Văn bản chấp thuận/phê duyệt chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền: Dự án này xây dựng khu tái định cư cho người dân.

đ) Đối với dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng: đánh giá sự phù hợp của dự án với nội dung nêu tại quyết định phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng: Dự án này xây dựng khu tái định cư cho người dân.

e) Trường hợp trình thẩm định theo dự án thành phần hoặc phân kỳ đầu tư, đánh giá sự phù hợp của kế hoạch thực hiện của các dự án thành phần hoặc giai đoạn thực hiện dự án đối với chủ trương đầu tư hoặc với các nội dung được thẩm định tại dự án đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật: Dự án không thực hiện phân chia dự án thành phần hoặc phân kỳ đầu tư.

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị:

- Cấp nước:

+ Khu tái định cư Mỹ Huệ, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn phục vụ công tác GPMB dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi đã được Hợp tác xã Nông nghiệp Bình Dương thỏa thuận đấu nối cấp nước tại Biên bản ngày 23/9/2024;

+ Khu tái định cư Đồng Mẫu 2, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn phục vụ công tác GPMB dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi đã được Công ty Cổ phần VINACONEX Dung Quất thỏa thuận đấu nối cấp nước tại Biên bản làm việc ngày

25/9/2024;

+ Khu tái định cư Đồng Bờ Bướm, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn phục vụ công tác GPMB dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi đã được Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi thỏa thuận đầu nối cấp nước tại Công văn số 576/TTNS ngày 13/11/2024;

+ Các Khu tái định cư còn lại được đầu tư các tuyến ống cấp nước chờ để đầu nối khi tuyến ống cấp nước, tạm thời người dân sử dụng nước từ các giếng khoan.

- Cấp điện:

+ Khu tái định cư Lệ Thủy, xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi phục vụ công tác GPMB dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi đã được Điện lực Sơn Tịnh thỏa thuận đầu nối cấp điện tại Công văn số 1112/ĐLBS-TTĐN;

+ Các Khu TĐC Trường Thọ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh; Đông Thiên Ân, xã Tịnh An, Hòa Bình, xã Tịnh Ấn Đông thành phố Quảng Ngãi phục vụ công tác GPMB dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi đã được Điện lực Sơn Tịnh thỏa thuận đầu nối cấp điện tại Công văn số 1128/ĐLBS-TTĐN ngày 20/9/2024;

+ Khu TĐC Mỹ Huệ, Đại Lộc phục vụ công tác GPMB dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi đã được Điện lực Bình Sơn thỏa thuận đầu nối cấp điện tại Công văn số 2973/ĐLBS-KHKT ngày 25/11/2024; Công văn số 2973/ĐLBS-KHKT ngày 25/11/2024,

+ Các Khu TĐC Đồng Mẫu 2, Phước Thọ 1, Đồng Bờ Bướm, Thanh Thiện phục vụ công tác GPMB dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi đã được Điện lực Bình Sơn thỏa thuận đầu nối cấp điện tại Công văn số 2975/ĐLBS-KHKT ngày 25/11/2024.

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo đảm an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường:

- Về bảo đảm an toàn xây dựng: Thuyết minh cơ bản phù hợp.

- Về bảo vệ môi trường: Đề nghị thực hiện theo Quyết định số 398/QĐ-BNNMT ngày 18/3/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi.

- Yêu cầu về phòng chống cháy, nổ: Thuyết minh cơ bản phù hợp.

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Hồ sơ thiết kế cơ sở được lập cơ bản tuân thủ. Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, đề nghị Chủ đầu tư phải tuân thủ quy định tại Điều 6 Luật Xây dựng năm 2014.

7. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về xác định tổng mức đầu tư xây dựng: Cơ bản tuân thủ.

8. Về nội dung thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của người quyết định đầu tư (theo Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021):

8.1. Sự phù hợp về mục tiêu, quy mô đầu tư và các yêu cầu khác được xác định trong quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng: Theo điểm 3 mục này.

8.2. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở với nhiệm vụ thiết kế: Cơ bản phù hợp.

8.3. Giải pháp tổ chức thực hiện dự án, kinh nghiệm và năng lực quản lý dự án của chủ đầu tư, phương án giải phóng mặt bằng, hình thức thực hiện dự án:

- Giải pháp tổ chức thực hiện dự án: Chủ đầu tư mới nêu sơ lược, đề nghị Chủ đầu tư cần lập cụ thể kế hoạch và giải pháp thực hiện để đảm bảo tính hiệu quả của dự án;

- Kinh nghiệm và năng lực quản lý dự án của chủ đầu tư, hình thức thực hiện dự án: Chủ đầu tư có đủ kinh nghiệm để thực hiện dự án;

- Phương án giải phóng mặt bằng: Dự án thực hiện kiểm kê, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, tài sản trên đất và xác định đối tượng bị ảnh hưởng theo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tổng thể do Chủ đầu tư lập. Chủ đầu tư phối hợp với chính quyền địa phương để xây dựng và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định pháp luật. Việc giải phóng mặt bằng được triển khai theo lộ trình cụ thể, đảm bảo quyền lợi cho người dân, và bàn giao mặt bằng đúng tiến độ để triển khai dự án tuyến chính Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi.

8.4. Yếu tố bảo đảm tính hiệu quả của dự án bao gồm xác định tổng mức đầu tư xây dựng; nguồn vốn, khả năng huy động vốn theo tiến độ; phân tích rủi ro, hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội:

a) Cơ sở để xác định tổng mức đầu tư:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Lấy theo phương án bồi thường tổng thể do chủ đầu tư lập.

- Phần xây lắp được khái toán trên cơ sở bảng tính khối lượng các công việc theo quy mô thiết kế cơ sở, suất đầu tư các công trình có quy mô, tính chất tương tự trên địa bàn tỉnh.

- Các chi phí: Thiết bị, thẩm định giá, nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng, ... tạm chấp nhận theo giá trị do Chủ đầu tư trình thẩm định.

- Các chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư và xây dựng, chi phí khác, chi phí dự phòng được lập theo các quy định hiện hành của nhà nước trên cơ sở chi phí xây dựng được khái toán.

b) Kết quả thẩm định tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư: 707.207.005.000 đồng (*Bảy trăm lẻ bảy tỷ, hai trăm linh bảy triệu, năm nghìn đồng*).

Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

T T	Khoản mục chi phí	TMĐT chủ đầu tư trình thẩm định	TMĐT thẩm định
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	378.336.243	378.336.243
2	Chi phí xây dựng	241.222.735	241.222.735
3	Chi phí thiết bị	13.763.325	13.763.325
4	Chi phí quản lý dự án	3.797.312	3.797.312

5	Chi phí tư vấn ĐTXD	17.398.524	17.398.524
6	Chi phí khác	12.821.841	12.821.841
7	Chi phí dự phòng	39.867.025	39.867.025
	Tổng cộng	707.207.005	707.207.005

c) Nguồn vốn, khả năng huy động vốn theo tiến độ: Dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi được tách từ dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, do đó Chủ đầu tư trình nguồn vốn cho dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh là phù hợp.

d) Phân tích rủi ro, hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội: Đây là dự án xây dựng cơ sở hạ tầng cho các đối tượng tái định cư, mang tính hiệu quả xã hội.

9. Một số nội dung đề nghị Chủ đầu tư và tư vấn thiết kế bổ sung, chỉnh sửa khi triển khai các bước tiếp theo:

9.1. Công trình hạ tầng kỹ thuật:

- Rà soát bổ sung trồng cây xanh khu vực và trạm xử lý nước thải (lưu ý xung quanh Trạm xử lý nước thải trồng cây thấp tầng để đảm bảo việc cách ly).

- Đối với vật liệu đắp móng cống, nghiên cứu sử dụng loại vật liệu khác để thay thế cho đắp bằng cát nhằm tiết kiệm chi phí.

- Rà soát cao độ khu vực dân cư hiện trạng để bổ sung cửa thu nước để không gây ngập úng cục bộ.

- Khu tái định cư Trường Thọ, xã Tịnh Phong: Rà soát, kiểm tra cao độ hồ ga thoát nước thải phù hợp với bản vẽ quy hoạch chi tiết được duyệt.

- Đề nghị chủ đầu tư có phương án cấp nước tạm thời cho người dân, nguồn nước phải đảm bảo lưu lượng, chất lượng nước sinh hoạt.

9.2. Công trình giao thông:

- Kiểm tra kỹ thuật đấu nối toàn bộ các nút giao thông đấu nối vào đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi đảm bảo tính trơn thuận (*cần kết hợp thiết kế đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi để xử lý cho phù hợp*).

- Rà soát, kiểm tra bán kính các nút giao phù hợp với bán kính các nút giao theo Quy hoạch chi tiết được duyệt.

- Kiểm tra, rà soát và điều chỉnh các lan can trên vỉa hè tại những khu vực không cần thiết.

10. Các nội dung khác:

- Đối với các hệ số chi phí tư vấn: Chủ đầu tư căn cứ vào tiến độ thực tế của từng gói thầu để xem xét và quyết định điều chỉnh hệ số cho phù hợp với từng thời điểm thực hiện gói thầu, đảm bảo tuân thủ các quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 và Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021, làm cơ sở cho việc lựa chọn nhà thầu theo quy định.

- Đề nghị kiểm tra các vị trí đấu nối và kỹ thuật đấu nối của các công trình di

dời, đảm bảo hệ thống vận hành ổn định sau khi di dời.

- Đối với các khu tái định cư thiết kế chờ đầu nối cấp nước, đề nghị chủ đầu tư có phương án tạm thời phải đảm bảo lưu lượng, chất lượng nước sinh hoạt cho người dân.

- Chủ đầu tư khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng tiến độ, không vượt tổng mức đầu tư được duyệt.

- Ngoài ra, theo báo cáo của Chủ đầu tư tại Báo cáo số 47/BC-BQL ngày 31/3/2025, việc triển khai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng tuyến chính đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi: Đến nay, đã phê duyệt 27 phương án bồi thường, hỗ trợ với tổng giá trị là 49.890,434 triệu đồng; đã thực hiện chi trả tiền bồi thường cho các hộ dân bị ảnh hưởng là 27.675,662/45.379,212 triệu đồng (*giá trị bồi thường trực tiếp*). Tất cả các phương án bồi thường này đều lập trên cơ sở Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. Do đó, khi phê duyệt dự án này, phải điều chỉnh tất cả các phương án bồi thường, hỗ trợ đã phê duyệt. Do đó, Chủ đầu tư khẩn trương tổ chức điều chỉnh (nếu có), thực hiện chi trả tiền bồi thường theo quy định.

- Phương án bồi thường trong hồ sơ trình thẩm định được lập trên cơ sở bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 (áp dụng đến hết 31/12/2025), do vậy trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, đề nghị Chủ đầu tư căn cứ vào quy định hiện hành để tính toán chi phí bồi thường cho phù hợp.

VI. KẾT LUẬN

- Chủ đầu tư và các nhà thầu tư vấn chịu trách nhiệm về sự cần thiết, tính chính xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu của hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trình thẩm định.

- Việc điều chỉnh tổng mức đầu tư tại các Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 và Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 được Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi đề nghị tại Tờ trình số 37/TTr-BQL ngày 10/4/2025, và Sở Xây dựng tham mưu trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 18/TTr-SXD ngày 11/4/2025, nhằm tách phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án độc lập theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 16 về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi.

- Đề nghị Chủ đầu tư và tư vấn thiết kế thực hiện các nội dung ý kiến của Sở Công Thương tại Công văn số 695/SCT-QLNL ngày 31/3/2025, Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 343/SKHCN-QLKHCN, Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 1014/SNNMT-TL ngày 01/4/2025, Liên danh Công ty TNHH Xây lắp Kiến Vàng và Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Dịch vụ Thiên Việt tại Báo cáo thẩm tra số 20/KQTTr ngày 03/4/2025, và các điểm 9, 10 mục IV trong quá trình thực hiện các bước tiếp theo.

- Qua các nội dung như trên và đối chiếu với các Nghị quyết số: 72/NQ-HĐND ngày 12/10/2021, số 36/NQ-HĐND ngày 21/7/2023, số 69/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự

án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi đủ điều kiện phê duyệt để triển khai các bước tiếp theo.

Trên đây là thông báo của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi. Kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: TC, CT, KHCHN, NNMT;
- UBND thành phố Quảng Ngãi;
- UBND các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh;
- BQL DA ĐTXD các CTGT tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLKCHT, QLHĐXD(Đông).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phúc Nhân